

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 3 - 2018

V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Đức;

Ông Lê Văn Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST – HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; địa chỉ nơi ở: Xóm 12, xã B, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2017 và trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn T tự nguyện tìm hiểu kết hôn, được UBND xã B, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/8/2009. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc thường xảy ra mâu thuẫn, xung đột do bất đồng về tính cách, lối sống, anh T không quan tâm tới mẹ con chị, chơi bời cờ bạc và còn đánh đập chị nên vợ chồng sống ly thân.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ nên chị xin ly hôn anh T.

Về việc nuôi con: Chị và anh T có 01 con chung là: Trần Minh Q, sinh ngày 08/01/2010. Thời gian vợ chồng sống ly thân vì không muốn gặp và muốn tránh mặt anh T nên chị đi làm xa gọi điện về nhờ bố mẹ chị nuôi cháu Q hộ chị. Cách đây mấy tháng thì chị trực tiếp nuôi con. Khi làm đơn ly hôn và trong bản tự khai chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung nhưng trong phiên hòa giải 19/01/2018 chị không muốn tranh chấp xảy ra nên chị đồng ý để anh T nuôi con và anh T đón cháu về nuôi. Sau đó chị suy nghĩ lại và đã có đơn xin thay đổi thỏa thuận. Nay nguyện vọng duy nhất của chị khi ly hôn là được trực tiếp nuôi con chung vì cháu còn quá nhỏ nếu để cháu Q cho anh T nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng đến nhân cách của cháu sau này. Hiện chị làm nghề tự do thu nhập ổn định là 7 triệu đồng/tháng, chị có đủ điều kiện về mọi mặt để đảm bảo nơi ăn chốn ở tốt nhất để nuôi dạy cháu Q khôn lớn trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình làm việc, tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh nhất trí với lời trình bày của chị H về việc kết hôn. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn, chị H đã tự ý bỏ đi từ ngày 26/3/2016 và không liên lạc với anh. Lúc chị H bỏ đi anh không đánh đập, chỉ đập hai cái điện thoại và nói to với chị H. Vợ chồng sống ly thân gần 2 năm và có quay về chung sống với nhau nhưng chỉ ở với nhau được 5 ngày lại phát sinh mâu thuẫn gay gắt hơn trước nên lại sống ly thân. Nay anh mong muốn vợ chồng quay về chung sống để nuôi dạy con chung. Nếu chị H cương quyết xin ly hôn anh đành chấp nhận, anh không có giải pháp nào để hàn gắn hạnh phúc.

Về việc nuôi con: Vợ chồng có một con chung như chị H đã trình bày. Khi sống ly thân thì cháu Q ở với ông bà ngoại và được anh chăm sóc. Sau đó, chị H về và đưa cháu Q về nuôi từ ngày 11/11/2017, còn trước đó cháu Q có lúc ở với anh, có lúc ở với bố mẹ chị H. Khi vợ chồng thỏa thuận nuôi con tại Tòa án thì anh đã đưa cháu Q về nhà anh nuôi. Trước đây anh có suy nghĩ nếu chị H ở nhà, trực tiếp nuôi con thì anh đồng ý để chị H nuôi con nhưng anh sợ chị H lại đi làm ăn xa và để con cho bố mẹ chị H nuôi nên anh không yên tâm. Nay quan điểm của anh, anh nhận nuôi con, hiện anh chở hàng thuê trên Hà nội, thu nhập khoảng 6.500.000đ/tháng, anh đảm bảo nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương xã B xác định được: Các đương sự trình bày về việc kết hôn, mâu thuẫn cũng như việc các đương sự trình bày về con chung, điều kiện nuôi con chung là đúng.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị giải quyết ly hôn giữa chị H và anh T, đề nghị giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp. Nay hai bên không có biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc, chị H xin ly hôn, anh T nhất trí. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, hôn nhân đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được, các đương sự thuận tình ly hôn nên được chấp nhận, phù hợp quy định Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Về việc nuôi con: Chị H và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu phía bên kia cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào lời khai, cũng như qua xác minh tại địa phương xã B thấy chị H và anh T đều có điều kiện nuôi con. Cháu Trần Minh Q còn nhỏ tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, cũng để đảm bảo điều kiện phát triển về mọi mặt của con chung, trên cơ sở thực tế và bảo vệ quyền lợi của bà mẹ, trẻ em, hơn nữa bản thân cháu Q có nguyện vọng xin ở với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Trần Minh Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn; ghi nhận việc chị H tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung - phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu giải quyết khi ly hôn nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T.

2. Về việc nuôi con:

Giao chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là Trần Minh Q, sinh ngày 08/01/2010. Anh Trần Văn T có trách nhiệm giao cháu Trần Minh Q cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận việc chị H tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn T được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu số 0000666 ngày 05/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên